TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2018/HS-ST
Ngày: 31 - 10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Anh và ông Lê Mạnh Hùng

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng X.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Minh T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1978 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu phố Tân A, thị trấn Tân P, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); bị cáo có vợ là chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1978 và 01 người con, sinh năm 2013; tiền án: Không;

Tiền sự: 01- Ngày 27/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 28/2017/QĐ-TA trong thời gian 18 tháng. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018 cho đến nay, "có mặt".

Người làm chứng:

Ông Nguyễn X, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Tân T 2, phường Tân B, thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 28 tháng 4 năm 2018, Lê Minh T điều khiển xe tải thuê chở hàng xuống khu vực huyện Lái T, tỉnh Bình Dương giao hàng, sau khi giao hàng, T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, nên T đón xe ôm đến ngã tư An S, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy của một người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 300.000 đồng rồi quay lại huyện Lái T, tỉnh Bình Dương điều khiển xe đưa ma túy về khách sạn "Lan A" thuộc khu phố Tân T, phường Tân X, thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước cất giấu.

Đến khoảng 17 giờ ngày 03 tháng 5 năm 2018 T điều khiển xe mô tô biển số 93P2-104.20 của T đưa số ma túy trên đến phòng trọ của Phạm Đức T tại khu phố Tân T 2, phường Tân B, thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước mà T thuê ở. Tại đây, T mượn xe của T đi công chuyện thì T đồng ý, nên T điều khiển xe mô tô biển số 93P2-104.20 của T đi. T ở lại phòng trọ của T, quan sát thấy bộ sử dụng ma túy tại phòng trọ của T nên nảy sinh ý định sử dụng. T lấy gói ma túy cho vào bộ sử dụng ma túy sử dụng hút được 5 – 6 hơi thì T ngưng, còn lại trong bộ sử dụng ma túy T đưa đi cất vào chiếc cặp màu đen để sau này sử dụng tiếp. Cùng ngày T có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại khu phố Phú T, phường Tân P, thị xã Đồng X. Đến 01 giờ 45 phút ngày 04 tháng 5 năm 2018 Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại khu phố Tân T 2, phường Tân B, thị xã Đồng X, phát hiện T tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 139/2018/GĐKTHS ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng ngà (ký hiệu M) được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,2273gam (không phẩy hai hai bảy ba gam) loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng X thu giữ: 01 bộ sử dụng ma túy bên trong còn chứa ma túy; 01 bóp da màu nâu; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 93P2-104.20; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh T; số tiền 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 điện thoại di động Nokia; 01 kéo kim loại và 01 quẹt ga.

Tại Bản cáo trạng số 87/CT-VKS-ĐX ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Minh T và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh T mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 kéo kim loại và 01 hộp quẹt ga màu xanh.

Tuyên trả lại cho bị cáo Lê Minh T: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 054458 của xe mô tô biển số 93P2-104.20; 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Lê

Minh T; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 bóp da màu nâu và sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Bị cáo T tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 87/CT-VKS-ĐX ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai của bị cáo là phù với lời khai của người làm chứng; với kết luận điều tra, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân là người nghiện ma túy và muốn có ma túy để sử dụng nhiều lần nên khoảng 06 giờ ngày 28/4/2018, sau khi xuống Bình Dương giao hàng, bị cáo Lê Minh T xuống Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy của 01 người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng. Khoảng 17 giờ ngày 03/5/2018 T mang số ma túy mua được đến phòng trọ của Phạm Đức T tại khu phố Tân T 2, phường Tân X, thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước bỏ vào bộ sử dụng ma túy của T sử dụng. Đến 01 giờ 45 phút ngày 04/5/2018 lực lượng Công an tiến hành khám xét nơi ở của T thì phát hiện T tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản thư giữ 0,2273 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X truy tố bị cáo về tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như sau: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra đã tự nguyên giao nộp số ma túy. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Đối với người tên T có hành vi bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã có công văn phối hợp với Cơ quan điều tra quận 12, thành phố Hồ Chí Minh điều tra xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 kéo kim loại và 01 hộp quẹt ga màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Lê Minh T: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 054458 của xe mô tô biển số 93P2-104.20; 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh T; 01 bóp da màu nâu và số tiền 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh T không yêu cầu nhận lại 02 chiếc điện thoại mà đề nghị tiêu hủy, xét thấy 02 chiếc điện thoại của bị cáo đã cũ và hư hỏng nên đề nghị được tiêu hủy 02 chiếc điện thoại của bị cáo được Hội đồng xét xử ghi nhận, do đó cần tịch thu tiêu hủy 02 chiếc điện thoại trên.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2018.

3. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 kéo kim loại và 01 hộp quẹt ga màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Trả lại cho bị cáo Lê Minh T: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 054458 của xe mô tô biển số 93P2-104.20; 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh T; 01 bóp da màu nâu và số tiền 1.000.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001615, quyển số 0033, ký hiệu D47/2017 ngày 10/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đồng X)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u>:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng X;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thị xã Đồng X;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thị xã Đồng X;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Văn An

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA